TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2022/QĐST- HNGĐ	*Đông Triều, ngày 17 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1, 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 49/2022/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Dương Thị Kim T, sinh năm 1988; địa chỉ: khu C, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1984; địa chỉ: khu C, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Dương Thị Kim T và anh Nguyễn Thành N xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: chị T và anh N có 02 con chung là cháu C1, sinh ngày 02/5/2012 và cháu C2, sinh ngày 08/8/2019. Chị T, anh N thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cháu C1, sinh ngày 02/5/2012 và cháu C2, sinh ngày 08/8/2019 kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh N phải cấp dưỡng cho mỗi con chung 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi mỗi con

chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: vợ chồng không có khoản nợ chung.

[5] Về lệ phí: chị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân*:* công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Kim T và anh Nguyễn Thành N.

1.2 Về con chung:

- Chị Dương Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu C1, sinh ngày 02/5/2012 và cháu C2, sinh ngày 08/8/2019 kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- Anh N phải cấp dưỡng nuôi con chung cụ thể như sau:

+ Cấp dưỡng cho cháu C1 số tiền nuôi 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi cháu C1 thành niên (đủ 18 tuổi)

+ Cấp dưỡng cho cháu C2 số tiền nuôi 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2022 đến khi cháu C2 thành niên (đủ 18 tuổi)

- Chị Tuyến cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nhơn trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

1.3 Về lệ phí Tòa án: chị Dương Thị Kim T chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chị T đã nộp đủ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009623 ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường Xuân Sơn);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Bình